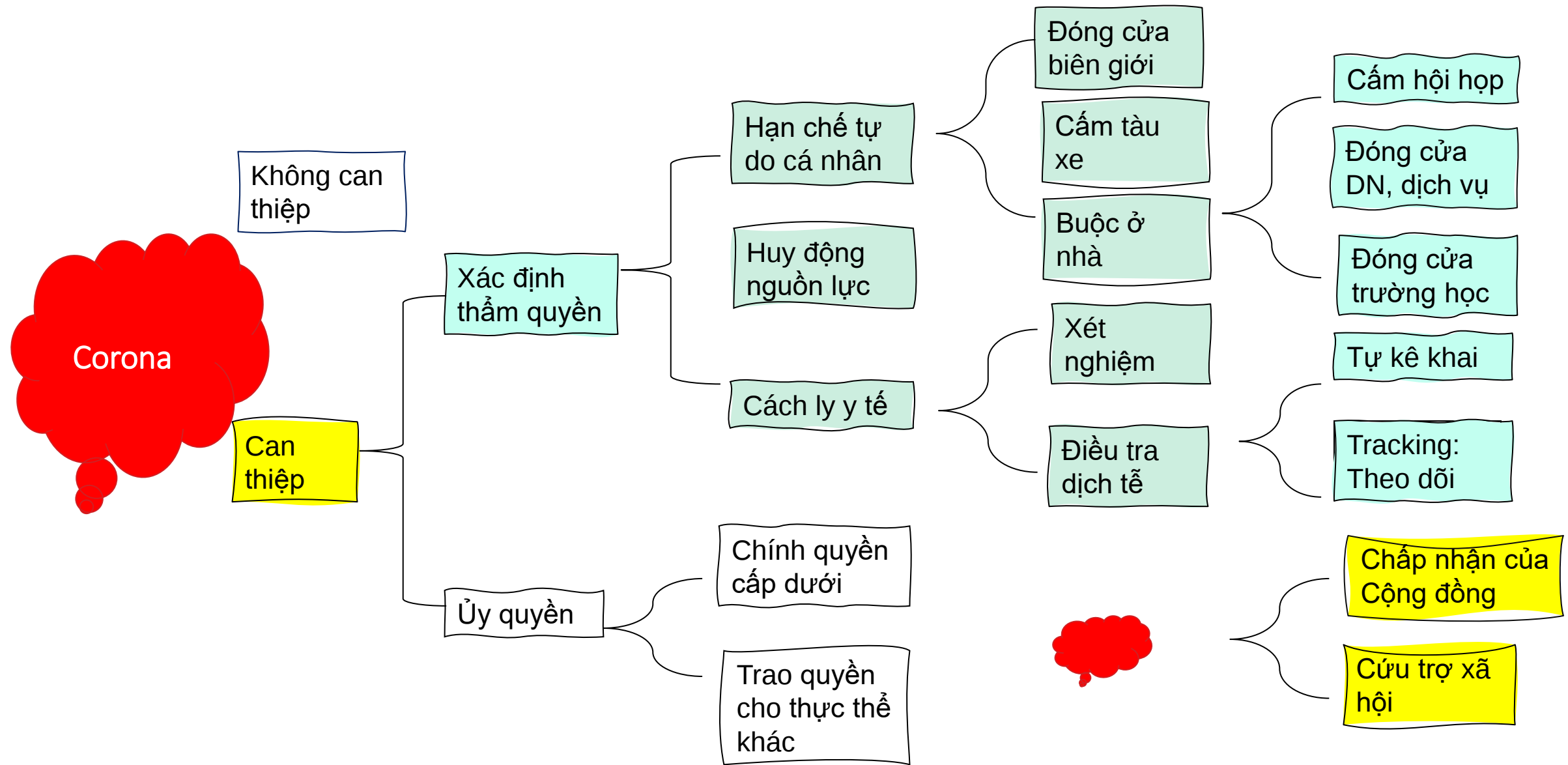


Ôn lại bài cũ: Ví dụ các phản ứng với Covid-19

Góc nhìn Chính sách công & Quy trình chính sách



Bài đọc & Nội dung thảo luận

- Birkland (2016). Chương 4 & 5.
- Kingdon (2013). Chương 2 & 3.

Các nhân tố chính thức & phi chính thức

Góc nhìn so sánh từ Hoa Kỳ

Thứ 4, ngày 28/10/2020

Các tác nhân chính thức

- ❖ Quyền lực lập pháp: Các nhà lập pháp có nghĩa vụ ban hành luật và phê duyệt ngân sách, thuế.
- ❖ Quyền lực hành pháp: (Tổng thống, nội các hoặc thống đốc, thị trưởng) có nhiệm vụ thực thi pháp luật và thường đề xuất dự luật lên các nhà lập pháp.
- ❖ Quyền lực tư pháp: Kiểm soát tính hợp hiến và giải thích pháp luật
- ❖ Bộ máy hành chính công: Bộ máy nhà nước hay dịch vụ dân sự có nhiệm vụ thực thi pháp luật và tiến hành các hành vi hành chính.

Quyền lực lập pháp

- ❖ Các nhà lập pháp gắn với đơn vị bầu cử, có khuynh hướng chuyên về những chủ đề quan tâm của cử tri họ đại diện và không phải là chuyên gia chính sách trong nhiều lĩnh vực.
- ❖ Thực hiện giám sát và điều trần đối với các vấn đề mà cử tri quan tâm
- ❖ Cần nhân sự và trợ lý để giải quyết khối lượng lớn công việc
- ❖ Thông qua luật (hàng ngàn dự luật mỗi năm nhưng chỉ có một số ít được thông qua và trở thành luật).

Quyền lực hành pháp

- ❖ Có trách nhiệm pháp lý để triển khai luật
- ❖ Được bầu chọn trên cả nước (hoặc bang, nếu là thống đốc)
- ❖ Có khả năng phủ quyết luật do bên lập pháp thông qua, sự phủ quyết này có thể bị bác bỏ nhưng khá chặt vật, vì phải cần đến 2/3 sự ủng hộ của lưỡng viện
- ❖ Thường có vai trò lãnh đạo quốc gia (hoặc bang)
- ❖ Thường được báo chí săn đón, quan tâm hơn là các nhà lập pháp
- ❖ Nếu được ủng hộ, có thể ấn định nội dung chính sách và thuyết phục những người khác
- ❖ Hành động của họ chịu sự giám sát của quyền lực lập pháp và tư pháp

Quyền lực tư pháp

- ❖ Có quyền xem xét tính hợp hiến, hợp pháp của các tranh chấp hay không khi vụ việc được đưa ra tòa
- ❖ Có thể quyết định cách thức áp dụng luật trong trường hợp cụ thể thực tế, nhưng những tiền lệ áp dụng có thể quyết định cách áp dụng chung
- ❖ Trên nguyên tắc là trung lập, nhưng việc bổ nhiệm luôn có yếu tố chính trị
- ❖ Thường được phe thiểu số vận dụng khi hai nhánh lập pháp và hành pháp không tỏ ra ủng hộ

Bộ máy hành chính công chuyên nghiệp

- ❖ Vận hành bộ máy hành chính, cung cấp các dịch vụ hành chính công
 - Ví dụ: Bộ Tài chính là Hành pháp chính trị
 - Hải quan, Thuế vụ là Hành chính công vụ truyền thống
 - Các đại lý ủy quyền thu thuế, khai thuế ... là dịch vụ công có thể được xã hội hóa
- ❖ Có thẩm quyền ban hành quy chế hành chính theo nguyên tắc tùy nghi hành chính
- ❖ Cấu trúc ổn định, công chức được tuyển dụng, bổ nhiệm, đào tạo theo ngạch bậc dựa trên luật định, hành xử theo quy trình chặt chẽ (quan liêu)
- ❖ Trao quyền, minh bạch, và trách nhiệm giải trình

Các bên tham gia không chính thức

- ❖ Các lợi ích có động lực, thành viên, thông tin và tiền
- ❖ Các nhóm lợi ích có thể có tổ chức hoặc dựa vào tư cách thành viên
- ❖ Các hiệp hội đầu ngành đại diện cho số đông và có ảnh hưởng
- ❖ Có xu hướng thiên về giới kinh doanh nhưng có thể dựa vào mục tiêu lớn hơn như môi trường, quyền dân sự, hay lý tưởng/tôn giáo
- ❖ Những nhóm này thường vận động cơ quan ban hành chính sách (ví dụ các nhà lập pháp)
- ❖ Vận động chính sách, vận động hành lang là quyền hợp pháp theo pháp luật nhiều quốc gia
- ❖ Nguy cơ tham nhũng trong vận động hành lang và đóng góp cho chiến dịch tranh cử

Phong trào xã hội

- ❖ Thường có tổ chức với thành viên tập trung vào một vấn đề duy nhất
- ❖ Cố gắng nâng tầm vấn đề quan ngại và có được các luật định ủng hộ, tư pháp xem xét và kết quả thuận lợi
- ❖ Đòi hỏi sự huy động khéo léo những người bình thường không liên quan
- ❖ Ví dụ: quyền người đồng tính, Những bà mẹ chống lái xe khi say rượu, học tại gia (quyền được dạy trẻ ở nhà; không cần đến trường công)
- ❖ Có thể sử dụng hình thức tập trung phản đối và tranh tụng, hay viết thư phản ánh...

Think Tank

- ❖ Các tổ chức này nghiên cứu những vấn đề công và công bố bài nghiên cứu, họ có thể lên TV hay radio hoặc viết chuyên mục trên báo giấy hay báo mạng.
- ❖ Một số có quan điểm hệ tư tưởng rõ ràng
- ❖ Một số tỏ ra trung lập, trung dung hay linh hoạt tùy vấn đề
- ❖ Họ có thể đóng góp những góc nhìn sâu vào các vấn đề chính sách

Các đảng phái chính trị

- ❖ Mỹ có hai đảng chính trị lớn (trong quy trình chính sách ở Mỹ đảng phái là các nhân tố tham gia phi chính thức)
- ❖ Họ thường dao động giữa “thuần” và hẹp hay “bao trùm” và đa dạng hơn
- ❖ Mỗi quan tâm chính là nắm quyền
- ❖ Có nghĩa là phải đáp ứng trước cử tri và trước nhà tài trợ cho chiến dịch tranh cử - là hai điều khác nhau
- ❖ Thông thường sẽ có những chia rẽ trong các đảng phái lớn (Tôi không phải là thành viên của một đảng có tổ chức nào hết, mà tôi là người Dân chủ - Will Rogers)

Truyền thông đóng vai trò giám sát nhưng rất dễ thay đổi

- ❖ Tự do báo chí được quy định trong Hiến pháp
- ❖ Tuy nhiên, các áp lực kinh tế có thể khiến nhiều tờ báo đóng cửa hay nội dung tường thuật xuống cấp cả về chất lẫn lượng
- ❖ Quảng cáo trên báo in và cả TV đang gặp áp lực do xuất hiện nhiều kênh khác, như internet
- ❖ Có sự khác biệt lớn giữa nhà sản xuất tin tức (nhà báo/phóng viên) và nhà tổng hợp tin tức (sử dụng đầu ra của các nguồn khác như Google)
- ❖ Nhiều cử tri lấy tin từ truyền thông xã hội vốn đã được “cá nhân hóa” – không có được thông tin đa chiều
- ❖ Nhiều người e ngại vai trò “canh chừng giám sát” của báo chí đang mất đi

Tất cả các nhóm này làm việc với nhau như thế nào?

- ❖ Trong một số trường hợp rất ít được công khai, một “tam giác sắt” gồm các nhà lập pháp (trong một ủy ban), các nhóm lợi ích và nhà quản lý đàm phán về ngân sách, qui định và những chi tiết khác.
- ❖ “Đôi cam kết lấy phiếu bầu” là khi các nhóm lập pháp khác nhau đồng ý bỏ phiếu để hỗ trợ lẫn nhau, mặc dù một số nội dung bầu cử không liên quan tới họ
- ❖ Ở trường hợp khác công khai hơn, có đông người tham gia và minh bạch hơn. Điều này có thể dẫn đến việc ra quyết định chậm hơn.
- ❖ “Miền chính sách” là phạm vi chủ đề nơi các tác nhân cùng hoạt động, cạnh tranh và thỏa hiệp để đi đến quyết định.
- ❖ Những tác nhân này được gọi là “cộng đồng chính sách” và có thể thay đổi
- ❖ Sự huy động có thể thay đổi động năng trong miền chính sách

Các nước khác nhau có động năng khác nhau

- ❖ Mỹ là ví dụ cụ thể về cách thức chính sách được thực hiện, không phải là hình mẫu
- ❖ Các nước khác có cấu trúc, thể chế và vấn đề khác
- ❖ Hệ thống nghị viện thường dễ dàng thông qua luật hơn
- ❖ Nhiều nước, nhánh hành pháp mạnh hơn và tòa án yếu hơn
- ❖ Nhưng bất kể chi tiết ra sao, các vấn đề chính sách đều được giải quyết thông qua sự kết hợp giữa những thông tin đầu vào về lợi ích chung hay đặc biệt, cấu trúc chính thức của nhà nước, phân tích chuyên gia và một hay nhiều đảng chính trị.
- ❖ Dịch vụ hành chính công là cần thiết để triển khai luật pháp, hiệu quả hoạt động của hệ thống này là khác nhau tùy vào địa phương, phạm vi và sự minh bạch.